

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số : **77** /VB-CTCN-KT

“V/v giải trình chênh lệch trước và sau soát
xét Báo cáo tài chính năm 2019”

Nghệ An, ngày **12** tháng 3 năm 2020

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Công ty Cổ phần cấp nước Nghệ An

Trụ sở chính: Số 32 Phan Đăng Lưu – Thành Phố Vinh – Tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 02383 844 208

Fax: 02388 668 118

Website: Nawasco.com.vn

Mã chứng khoán: NAW

Căn cứ Thông tư 155/2015-BTC ngày 06/10/2015, Công ty cổ phần cấp nước Nghệ An đã công bố thông tin Báo cáo tài chính năm 2019 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt trên Ủy ban chứng khoán Nhà Nước và Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Trong Báo cáo tài chính năm 2019 trước và sau soát xét có một số chênh lệch, Công ty chúng tôi xin giải trình như sau:

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ:

Chỉ tiêu Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ trong Báo cáo tài chính năm 2019 trước soát xét: 253.310.125.821 đồng, sau soát xét: 253.990.980.366 đồng. Chênh lệch: 680.854.545 đồng do Công ty tăng doanh thu xây lắp CT di dời đường ống để GPMB dự án xây dựng đường giao thông từ quốc lộ 1A đến đại lộ Xô Viết Nghệ Tĩnh hoàn thành tại ngày 31/12/2019.

2. Giá vốn hàng bán:

Chỉ tiêu Giá vốn hàng bán trong Báo cáo tài chính năm 2019 trước soát xét: 193.683.398.162 đồng, sau soát xét: 192.181.893.551 đồng. Chênh lệch: 1.501.504.611 đồng do điều chỉnh chi phí sửa chữa nhà máy nước và chi phí cải tạo mạng đường ống trong năm 2019.

3. Doanh thu hoạt động tài chính:

Chỉ tiêu Doanh thu hoạt động tài chính trong Báo cáo tài chính năm 2019 trước soát xét: 4.396.501.729 đồng, sau soát xét: 4.477.175.403 đồng. Chênh lệch: 80.673.674 đồng do điều chỉnh lãi dự thu trong năm 2019 của tiền gửi có kỳ hạn tại ngân hàng thương mại.

4. Chi phí bán hàng:

Chỉ tiêu Chi phí bán hàng trong Báo cáo tài chính năm 2019 trước soát xét: 14.982.051.843 đồng, sau soát xét: 15.282.235.543 đồng. Chênh lệch: 300.183.700 đồng do điều chỉnh chi phí của bộ phận bán hàng năm 2019.

5. Chi phí quản lý doanh nghiệp:

Chỉ tiêu Chi phí quản lý doanh nghiệp trong Báo cáo tài chính năm 2019 trước soát xét: 34.762.644.309 đồng, sau soát xét: 36.615.215.973 đồng. Chênh lệch: 1.852.571.664 đồng do điều chỉnh tiền lương của bộ phận quản lý năm 2019.

6. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế:

Chỉ tiêu Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế trong Báo cáo tài chính năm 2019 trước soát xét: 695.735.626 đồng, sau soát xét: 806.013.092 đồng. Chênh lệch: 110.277.466 đồng sau khi điều chỉnh các chi phí nêu trên.

7. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành:

Chỉ tiêu Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành trong Báo cáo tài chính năm 2019 trước soát xét: 139.448.786 đồng, sau soát xét: 37.301.593 đồng. Chênh lệch: 102.147.193 đồng do Lợi nhuận kế toán trước thuế thay đổi và chuyển lỗ từ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến cuối kỳ trước sang năm nay để tính thuế Thu nhập doanh nghiệp.

8. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp:

Chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trong Báo cáo tài chính năm 2019 trước soát xét: 556.286.840 đồng, sau soát xét: 768.711.499 đồng. Chênh lệch: 212.424.659 đồng sau khi điều chỉnh các chỉ tiêu trên.

Vì vậy Công ty làm bản giải trình kính trình Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu VT, KT.



Hoàng Văn Hải